

**TỪ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM BÀI VĂN NGHỊ LUẬN
KÌ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2014,
GỢI Ý MỘT SỐ TIÊU CHÍ LÀM CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
LÀM VĂN NGHỊ LUẬN CỦA HỌC SINH**

NGUYỄN THÀNH NGỌC BẢO*

TÓM TẮT

Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông là nhiệm vụ cấp thiết hiện nay của giáo dục Việt Nam, trong đó đổi mới kiểm tra đánh giá là một khâu trọng yếu. Mục tiêu chính của việc đổi mới là chuyển từ đánh giá kiến thức, kỹ năng sang đánh giá năng lực của học sinh (HS). Từ hướng dẫn chấm điểm bài văn nghị luận kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2014, bài viết gợi ý một số tiêu chí làm cơ sở để đánh giá năng lực làm văn nghị luận của HS.

Từ khóa: đánh giá theo năng lực, làm văn nghị luận, kỹ năng viết, tiêu chí.

ABSTRACT

Proposing some criteria for assessing students' persuasive essay writing competence based on the writing marking guideline for high school graduation examination in 2014

Fundamental and comprehensive renovation of primary and secondary education is urgent task of Vietnamese education nowadays, and assessment renovation is an important stage. The main goal of the renovation is to shift from assessing knowledge and skills to assessing students' competence. Based on the writing marking guideline for high school graduation examination in 2014, the article proposes some criteria for assessing students' persuasive essay writing competence..

Keywords: competence-based assessment, persuasive essay writing, writing skill, criterion.

*ThS, Trường Đại học Sư phạm TPHCM; Email: chinhnhan13282@yahoo.com

1. Đặt vấn đề

Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông là nhiệm vụ cấp thiết hiện nay. Đổi mới kiểm tra đánh giá là một khâu trọng yếu của quá trình đổi mới giáo dục phổ thông nói chung; trong đó định hướng đánh giá năng lực của HS là một yêu cầu then chốt. Mục tiêu chính của việc đổi mới là tập trung phát triển năng lực của người học để nâng cao chất lượng đào tạo cũng như chất lượng của nguồn nhân lực tương lai cho đất nước. Từ đó đặt ra vấn đề bức thiết không chỉ đối với bộ môn Ngữ văn là cần đổi mới dạy học như thế nào để phát triển năng lực của người học. Làm thế nào để đo lường, đánh giá mức độ năng lực mà người học đạt được?

Trong kì thi Tốt nghiệp THPT năm 2014, lần đầu tiên Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đổi mới cấu trúc đề thi (bổ sung câu hỏi đọc – hiểu) và đổi mới một số nội dung trong phần hướng dẫn chấm điểm như là bước đi đầu tiên để đổi mới cách thức kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực. Tuy nhiên, đối với phần Làm văn (nghị luận xã hội và nghị luận văn học), theo đánh giá của chúng tôi, phần Hướng dẫn chấm điểm tuy có đề cập đến vấn đề kĩ năng làm văn nghị luận nhưng cách hướng dẫn chấm này vẫn chưa thật sự đánh giá được năng lực làm văn nghị luận của HS. Nếu căn cứ vào yêu cầu đổi mới về kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực sau năm 2015 của Bộ GD&ĐT thì Hướng dẫn chấm điểm này cần phải được thay đổi cho phù hợp với yêu cầu mới.

Vì những lí do trên, từ việc xem xét và đánh giá hướng dẫn chấm hiện hành của Bộ GD&ĐT cùng với việc tham khảo ý kiến của các chuyên gia về đánh giá đo lường và học tập mô hình Hướng dẫn cho điểm bài văn nghị luận của NAPLAN, chúng tôi xin gợi ý một số tiêu chí nhằm xây dựng Hướng dẫn chấm điểm theo tiêu chí phân tích (Rubric phân tích) đối với bài văn nghị luận mà theo chúng tôi là có thể đánh giá được năng lực làm văn nghị luận của HS.

2. Hướng dẫn chấm điểm phần Làm văn nghị luận trong kì thi tốt nghiệp THPT năm 2014

2.1. Hướng dẫn chấm điểm

Về mặt bố cục, Hướng dẫn chấm thi môn Ngữ văn trong kì thi tốt nghiệp THPT năm 2014 gồm có 2 phần: Hướng dẫn chung và Hướng dẫn chấm cụ thể. Trong phần “Hướng dẫn chung” năm nay, Bộ đặc biệt lưu ý giám khảo tránh tình trạng “đếm ý tính điểm”. Chúng tôi cho rằng yêu cầu này đã khai tử khuynh hướng chấm điểm chỉ chú trọng vào mặt nội dung tồn tại lâu nay.

Về mặt nội dung, phần “Hướng dẫn chấm cụ thể” được chia làm hai phần (Đọc hiểu và Làm văn). Trong phạm vi của vấn đề tìm hiểu, chúng tôi xin đi sâu vào Hướng dẫn chấm điểm phần Làm văn nghị luận.

Trong phần Làm văn, Hướng dẫn chấm chia làm 3 phần: Yêu cầu về kĩ năng, Yêu cầu về kiến thức và Cách cho điểm.

❖ **Yêu cầu về kĩ năng** được trình bày như sau:

- Thí sinh **biết cách làm bài văn**

ng nghị luận văn học, từ đó trình bày suy nghĩ về một vấn đề của đời sống xã hội;

- Vận dụng tốt các thao tác lập luận;

- Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp;

- Khuyến khích những bài viết sáng tạo.

❖ Yêu cầu về mặt kiến thức (chúng tôi xin không đề cập)

❖ Cách cho điểm được trình bày dưới hình thức thang chấm điểm gồm 5 mức điểm và mỗi mức điểm được mô tả kỹ lưỡng các yêu cầu cần đạt về mặt nội dung và diễn đạt như sau:

Điểm 6-7	Phân tích khát vọng của nhân vật Hồn Trương Ba một cách thuyết phục, bày tỏ được suy nghĩ sâu sắc của bản thân về <i>vấn đề con người cần được sống là chính mình</i> . Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, diễn đạt lưu loát , có cảm xúc và sáng tạo; có thể có vài sai sót về chính tả, dùng từ
Điểm 4-5	Cơ bản phân tích được khát vọng của nhân vật Hồn Trương Ba, nêu được suy nghĩ của bản thân về <i>vấn đề con người cần được sống là chính mình</i> . Bố cục rõ ràng, lập luận tương đối chặt chẽ ; còn mắc một số lỗi về chính tả, dùng từ, ngữ pháp
Điểm 2-3	Chưa làm rõ được khát vọng của nhân vật Hồn Trương Ba; phần bày tỏ suy nghĩ của bản thân về <i>vấn đề con người được sống là chính mình</i> còn sài; mắc nhiều lỗi về chính tả, dùng từ, ngữ pháp
Điểm 1	Chưa hiểu đề; sai lạc kiến thức; mắc rất nhiều lỗi diễn đạt
Điểm 0	Không làm bài hoặc hoàn toàn lạc đề

Ghi chú: Chúng tôi in đậm những từ ngữ mô tả mức độ khác nhau của từng thang điểm để tiện theo dõi.

2.2. Nhận xét Hướng dẫn chấm phần Làm văn

❖ Nhận xét phần “Yêu cầu về kỹ năng”

- Yêu cầu đầu tiên về kỹ năng theo “Hướng dẫn chấm thi” là *Thí sinh biết cách làm bài nghị luận văn học* nhưng không nêu rõ thế nào là “biết cách”. Thiết nghĩ, nếu muốn đánh giá năng lực làm văn nghị luận của HS thì cần xác định các tiêu chí làm căn cứ và các mức độ đạt được tiêu chí.

- Yêu cầu thứ hai là *Vận dụng tốt các thao tác lập luận*. Yêu cầu này nhằm đánh giá năng lực lập luận của thí sinh, một yêu cầu cơ bản của văn nghị luận. Tuy nhiên, mức độ “vận dụng tốt” là thế nào thì chưa được nêu rõ. Nếu muốn đánh giá năng lực lập luận của HS thì chúng ta nên mô tả rõ các mức độ vận dụng các thao tác lập luận, trình bày lí lẽ, các căn cứ xác thực để thuyết phục người đọc.

- Yêu cầu thứ ba là yêu cầu về mặt

diễn đạt như không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. Đây cũng là yêu cầu quan trọng để đánh giá năng lực sử dụng ngôn ngữ trong bài văn nghị luận của HS. Phần “Cách cho điểm” đã mô tả khá chi tiết mức độ của yêu cầu này.

- *Khuyến khích những bài viết sáng tạo* là nội dung cuối cùng trong phần yêu cầu về mặt kĩ năng. Chúng ta nhận thấy “tính sáng tạo” theo Hướng dẫn chấm không phải là một yêu cầu bắt buộc, chỉ mang tính khuyến khích thế nên chỉ được đề cập một cách chung chung. Tuy nhiên theo yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông sau 2015 thì năng lực sáng tạo là năng lực thuộc nhóm “*Năng lực làm chủ và phát triển bản thân*” (Dự thảo Chương trình tổng thể giáo dục phổ thông sau 2015) nên cần được quy thành một tiêu chí đánh giá cụ thể khi chấm điểm bài văn nghị luận.

❖ Nhận xét phần “Cách cho điểm”

- Theo suy nghĩ của chúng tôi, “Cách cho điểm” trong Hướng dẫn chấm thi năm 2014 về bản chất chính là một **Phiếu hướng dẫn đánh giá theo tiêu chí tổng thể** (holistic rubric) hay thang điểm tổng thể được dùng để **đánh giá năng lực thực hiện một cách tổng thể** (chúng tôi nhấn mạnh). Từng mức điểm trên thang tổng thể đều biểu trưng một điểm nhấn tổng thể; một điểm tổng hợp gắn với năng lực thực hiện của HS. Nhìn vào hình thức chấm điểm này chúng ta dễ dàng nhận thấy những gì HS đã làm tốt. Đây là một phương pháp đánh giá tương đối nhanh nhưng vẫn đảm bảo chất lượng và tính khách quan.

- “Cách cho điểm” dựa trên hai yêu cầu cụ thể là nội dung và cách diễn đạt. Về mặt nội dung, hướng dẫn cho điểm chỉ đề cập ngắn gọn các mức độ yêu cầu phân tích khát vọng của nhân vật và bày tỏ suy nghĩ của mình về vấn đề “con người cần được sống là chính mình” vì đã trình bày khá cụ thể ở phần “Yêu cầu về kiến thức”. Về mặt diễn đạt, hướng dẫn chấm đã đề cập các yêu cầu sau: bố cục, lập luận, diễn đạt, yêu cầu về năng lực sử dụng ngôn ngữ (chính tả, dùng từ, ngữ pháp). Thiết nghĩ với yêu cầu đánh giá kĩ năng, kiến thức và thái độ của HS thông qua bài văn nghị luận, hướng dẫn chấm này đã đáp ứng được yêu cầu đề ra. Tuy nhiên, chúng ta cần thay đổi hình thức phiếu chấm và bổ sung một số tiêu chí nếu muốn đánh giá được năng lực làm văn nghị luận của HS.

Tóm lại, Hướng dẫn chấm điểm phần Làm văn Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2014 được thiết kế để đánh giá kiến thức, kĩ năng làm văn nghị luận của HS. Hình thức chấm điểm này là phù hợp nếu chúng ta muốn đánh giá kiến thức, kĩ năng, thái độ của HS một cách riêng rẽ thông qua bài văn nghị luận. Thế nhưng, nếu muốn đánh giá năng lực của HS với tư cách là *khả năng làm chủ những hệ thống kiến thức, kĩ năng, thái độ... phù hợp với lứa tuổi và vận hành kết nối chúng một cách hợp lí vào thực hiện thành công nhiệm vụ học tập, giải quyết hiệu quả những vấn đề đặt ra cho chính các em trong cuộc sống* [2, tr.55] thì chúng ta cần thay đổi hình thức đánh giá để đáp ứng yêu cầu.

3. Gợi ý một số tiêu chí làm cơ sở

xây dựng Phiếu hướng dẫn đánh giá theo tiêu chí phân tích (analytical rubric)

3.1. Cơ sở đề xuất

3.1.1. Đánh giá theo năng lực khác gì với đánh giá theo kiến thức, kỹ năng?

Như chúng ta đã biết, phạm trù năng lực thường được hiểu theo nhiều cách khác nhau và mỗi cách hiểu có những thuật ngữ tương ứng. Từ việc tìm hiểu khái niệm “năng lực” chúng ta cần làm rõ khái niệm “năng lực” và “kỹ năng” có sự phân biệt nào không. Hiểu theo nghĩa rộng, kỹ năng bao hàm những kiến thức/những hiểu biết... giúp cá nhân thích ứng với hoàn cảnh, điều kiện thay đổi... cách hiểu kỹ năng giống như là năng lực [2, tr.54]. Nếu hiểu theo nghĩa hẹp thì kỹ năng là những thao tác, những cách thức thực hành, vận dụng tri thức/kinh nghiệm thực hiện một hoạt động nào đó trong môi trường quen thuộc [2, tr.54].

Kĩ xảo là những hành động đã trở nên tự động hóa nhờ luyện tập [2, tr.54].

Từ khái niệm kỹ năng và kỹ xảo, chúng ta nhận thấy kiến thức, kỹ năng và kỹ

xảo là những thành tố cần thiết để hình thành năng lực trong một hoạt động hay lĩnh vực nào đó. Nó là những yếu tố cần (nhưng chưa đủ) để hình thành năng lực. Tiếp thu những hạt nhân hợp lý từ nhiều cách hiểu về năng lực, Nguyễn Công Khanh [2, tr.53] định nghĩa năng lực như sau:

Năng lực là khả năng làm chủ những hệ thống kiến thức, kỹ năng, thái độ và vận hành (kết nối) chúng một cách hợp lý vào thực hiện thành công nhiệm vụ hoặc giải quyết hiệu quả vấn đề đặt ra của cuộc sống. Từ định nghĩa làm cơ sở này chúng ta nhận thấy **việc đánh giá năng lực làm văn nghị luận của HS bao hàm cả việc đánh giá kiến thức, kỹ năng lập luận, thái độ, niềm tin, giá trị, trách nhiệm xã hội, khả năng giao tiếp, khả năng giải quyết vấn đề, khả năng sáng tạo..., của HS.**

Bảng dưới đây tổng hợp một số dấu hiệu cơ bản giữa đánh giá năng lực người học và đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học (chúng tôi có lược bỏ một số tiêu chí so sánh và những nội dung không cần thiết đối với đề tài đang tìm hiểu). [2, tr.59]

Tiêu chí so sánh	Đánh giá năng lực	Đánh giá kiến thức, kỹ năng
1. Mục đích chủ yếu nhất	- Đánh giá khả năng HS vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học được vào giải quyết vấn đề thực tiễn của cuộc sống	- Xác định việc đạt kiến thức, kỹ năng theo mục tiêu của chương trình giáo dục
2. Ngữ cảnh đánh giá	Gắn với ngữ cảnh học tập và thực tiễn cuộc sống của HS	Gắn với nội dung học tập (những kiến thức, kỹ năng, thái độ) được học trong nhà trường
3. Nội dung đánh	- Những kiến thức, kỹ năng, thái độ ở	- Những kiến thức, kỹ năng,

giá	nhiều môn học, nhiều hoạt động giáo dục và những trải nghiệm của bản thân HS trong cuộc sống xã hội (tập trung vào năng lực thực hiện) - Quy chuẩn theo các mức độ phát triển năng lực của người học	thái độ ở một môn học cụ thể - Quy chuẩn theo việc người đó có đạt hay không một nội dung đã được học
4. Công cụ đánh giá	Nhiệm vụ, bài tập trong tình huống, bối cảnh thực	Câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ trong tình huống hàn lâm hoặc tình huống thực

Nhận xét: Như vậy chúng ta thấy từ sự khác biệt về mục tiêu đánh giá đã dẫn đến sự khác biệt cơ bản về nội dung và công cụ đánh giá. Cần đặc biệt lưu ý với đánh giá năng lực thì quy chuẩn đánh giá là theo mức độ phát triển năng lực, còn với đánh giá kiến thức, kỹ năng thì quy chuẩn là việc người đó có đạt hay không một nội dung đã được học. Từ đó, nếu muốn đánh giá năng lực làm văn nghị luận của HS thì chúng ta nhất thiết phải xây dựng lại một hình thức đánh giá (hướng dẫn cho điểm) phù hợp với mục tiêu của mình.

3.1.2. Đánh giá năng lực viết là đánh giá những gì?

Theo Bùi Mạnh Hùng [3, tr.38] thì **hình thức và nội dung đánh giá kết quả học tập của HS phải tương thích với quan điểm xây dựng chương trình theo định hướng phát triển năng lực** và dạy học tích hợp, tập trung chủ yếu vào đánh giá năng lực đọc, viết, nói, nghe và năng lực tư duy của HS, phù hợp với hệ thống chuẩn cần đạt đặt ra trong các bài học ở từng lớp. [...] Muốn vậy, việc xây dựng các câu hỏi đánh giá phải dựa vào hệ thống chuẩn cần đạt đối với các kỹ năng đọc, viết, nói nghe. **Việc xây dựng đáp**

án cho các câu hỏi đánh giá phải dựa trên các tiêu chí riêng đối với từng kỹ năng (đọc, viết, nói, nghe) và từng kiểu bài, từng kiểu văn bản. (Chúng tôi nhấn mạnh)

Tác giả đã đề xuất bốn tiêu chí đánh giá kỹ năng viết như sau [3, tr.38]:

1. **Về nội dung:** khả năng hiểu văn bản, chủ đề tư tưởng, quan điểm và ý định của tác giả văn bản; khả năng nắm được đặc trưng thể loại văn bản; tính sáng tạo độc đáo của các ý tưởng được trình bày; khả năng tập trung vào đề tài đang bàn.

2. **Về hình thức ngôn ngữ:** chuẩn mực về chính tả, từ vựng, ngữ pháp, phong cách và ngữ dụng (phù hợp với ngữ cảnh, nhất là với đối tượng tiếp nhận và mục đích viết). Cần chú ý đến khả năng dùng từ ngữ và cấu trúc câu đa dạng của người viết.

3. **Về kết cấu:** mức độ phù hợp với các thể loại văn bản như văn bản miêu tả, văn bản tự sự, văn bản biểu cảm, văn bản thuyết minh, văn bản nghị luận văn học và xã hội; tính liên kết và mạch lạc trong phạm vi một đoạn văn và giữa các đoạn văn trong một văn bản.

4. **Về khả năng biểu đạt và lập**

luận: mức độ biểu đạt rõ ràng, logic và có hiệu quả các ý tưởng; khả năng phân tích, suy đoán, lập luận và sử dụng các lí lẽ, bằng chứng (chi tiết, số liệu hay các ví dụ về người thật, việc thật...) hỗ trợ cho các quá trình đó.

Nhận xét: Đối chiếu với các tiêu chí đánh giá năng lực viết theo gợi ý của Bùi Mạnh Hùng thì hình thức Hướng dẫn chấm điểm bài văn nghị luận năm 2014 hiện nay chủ yếu thiên về đánh giá nội dung kiến thức, có đề cập đến kĩ năng vận dụng các thao tác lập luận theo đặc trưng thể loại văn bản nghị luận nhưng chưa chú trọng đúng mức khả năng biểu đạt và lập luận, cũng như khả năng thuyết phục người đọc của bài viết. Đó là những điểm chúng ta cần thay đổi ở hình thức đánh giá mới.

3.1.3. Rubric là gì? Vì sao nên sử dụng hình thức đánh giá rubric?

Theo Nguyễn Thị Hồng Vân [4, tr.155] đối với bộ công cụ là các câu hỏi mở thì một trong những cách chấm điểm là xây dựng **rubric**, đó là một tập hợp các **tiêu chí và minh chứng** xác định các cách trả lời của HS cùng với **những chỉ số thực hiện** đối với mỗi kết quả đạt được quy định ở một mức chuẩn cụ thể. Những chỉ số này được trình bày rõ ràng để tất cả mọi người có thể hiểu HS cần phải làm gì, kết quả ra sao và **minh chứng được kết quả học tập ở mỗi một mức độ** (tốt, khá, trung bình hay không đạt). Việc chấm điểm theo **rubric cung cấp những thông tin cụ thể, xác thực giúp cho việc phân tích, xử lí kết quả đánh giá được chính xác, khách quan.** (Chúng tôi nhấn mạnh)

Nhận xét: Một trong những yêu cầu cơ bản đối với việc đánh giá là phải chính xác, khoa học và khách quan. Rubric là hình thức hướng dẫn cho điểm đáp ứng tốt những yêu cầu đó. Mặt khác, từ việc rubric có thể minh chứng kết quả học tập ở mỗi mức độ khác nhau có thể hạn chế được tình trạng chênh lệch điểm khá lớn giữa hai giám khảo khi chấm một bài văn nghị luận – tình trạng khá nhức nhối trong công tác chấm thi mà đến nay vẫn chưa có biện pháp khắc phục hiệu quả.

3.1.4. Phiếu hướng dẫn chấm điểm bài văn nghị luận của NAPLAN

NALAN là Chương trình đánh giá quốc gia môn Văn và Toán hàng năm của Úc (triển khai từ năm 2008) dành cho HS các lớp 3, 5, 7 và 9. Toàn thể HS các cấp sẽ làm các bài kiểm tra về Đọc, Viết, Quy ước ngôn ngữ (chính tả, văn phạm và phép chấm câu) và môn Toán. Chương trình NAPLAN khảo sát những kĩ năng thiết yếu mà mỗi HS cần phải có để tiến bộ trong trường và trong cuộc sống. Riêng đề thi Viết yêu cầu HS phải viết bài văn để trả lời đề bài. Câu hỏi mẫu và đề bài thi Viết mẫu cũng như Hướng dẫn chấm điểm đều được thông báo công khai trước khi kì thi bắt đầu. Nhận thấy mục tiêu kiểm tra và hình thức chấm điểm môn Viết của NAPLAN có nhiều điểm tương đồng với Việt Nam nên chúng tôi chọn tham khảo mô hình này.

Bài viết của HS được NAPLAN đánh giá bằng cách sử dụng Phiếu hướng dẫn chấm điểm theo tiêu chí (rubric kiểu phân tích) gồm 10 tiêu chí sau [5]:

1	Người đọc	Khả năng tập trung, liên hệ và thuyết phục người đọc của người viết
2	Cấu trúc văn bản	Tổ chức các thành phần của bài văn nghị luận (giới thiệu, thân bài, kết luận) thành một văn bản có cấu trúc thích hợp và hiệu quả
3	Ý tưởng	Lựa chọn, sắp xếp và xây dựng các ý tưởng thành lập luận thuyết phục
4	Phương thức lập luận	Sử dụng hàng loạt các phương tiện lập luận để phát triển ý kiến của người viết và thuyết phục người đọc
5	Từ ngữ	Phạm vi và độ chính xác của sự lựa chọn ngôn ngữ thích hợp theo ngữ cảnh
6	Sự liên kết và mạch lạc	Làm chủ được các tiêu chủ đề và các mối liên hệ xuyên văn bản bằng cách sử dụng những từ ngữ liên kết, phép tính lược, liên kết văn bản, từ hoặc tổ hợp từ thay thế
7	Sự phân đoạn	Phân chia văn bản thành các đoạn hợp lí giúp người đọc theo dõi được mạch lập luận
8	Cấu trúc câu	Viết câu đúng ngữ pháp, cấu trúc chặt chẽ và có ý nghĩa
9	Dấu câu	Sử dụng dấu chấm câu đúng và phù hợp để hỗ trợ việc đọc văn bản
10	Chính tả	Độ chính xác của chính tả và độ khó của từ được sử dụng

Bảng dưới đây cho thấy phạm vi điểm số của từng tiêu chí: (TC:48 điểm)

Người đọc	Cấu trúc văn bản	Ý tưởng	Phương tiện lập luận	Từ ngữ	Sự liên kết	Sự phân đoạn	Cấu trúc câu	Dấu câu	Chính tả
0-6	0-4	0-5	0-4	0-5	0-4	0-3	0-6	0-5	0-6

So sánh hình thức chấm NAPLAN và của Việt Nam:

- Về mặt hình thức, NAPLAN chấm điểm bài văn nghị luận bằng hình thức rubric phân tích còn Hướng dẫn chấm điểm của Việt Nam được bố cục thành 3 phần: Yêu cầu về kĩ năng, Yêu cầu về kiến thức và Cách cho điểm (có 5 mức điểm được mô tả rõ ràng về mức độ cần đạt về nội dung và diễn đạt).

- Khi so sánh 10 tiêu chí đánh giá năng lực làm văn nghị luận của HS thông

qua bài văn nghị luận của NAPLAN với phần Yêu cầu về kĩ năng và Cách cho điểm của Hướng dẫn chấm điểm bài văn nghị luận của Việt Nam trong kì thi năm 2014, ta thấy có đến 9 điểm tương đồng. Điểm khác nhau duy nhất là tiêu chí “**Người đọc**” ở Hướng dẫn cho điểm của Việt Nam không có. Tiêu chí này theo chúng tôi có vai trò rất quan trọng vì yêu cầu cơ bản của văn bản nghị luận là tính thuyết phục đối với người đọc. Bỏ qua tiêu chí này sẽ không đánh giá chính xác

được năng lực thuyết phục người đọc của người viết.

3.2. *Gợi ý một số tiêu chí xây dựng Rubric chấm điểm theo tiêu chí để đánh giá năng lực làm văn nghị luận của HS*

Từ việc phân tích Hướng dẫn cho điểm bài văn nghị luận kì thi tốt nghiệp THPT năm 2014, tham khảo hình thức chấm điểm theo tiêu chí phân tích của NAPLAN cũng như các ý kiến của các chuyên gia về chương trình và kiểm tra đánh giá, chúng tôi xin trình bày một số gợi ý như sau:

3.2.1. **Phiếu Hướng dẫn cho điểm nên được thiết kế dưới hình thức Phiếu hướng dẫn đánh giá theo tiêu chí phân tích** (analytical rubric). *Rubric phân tích này là một tập hợp các tiêu chí được cụ thể hóa thành các chỉ báo, chỉ số hay các biểu hiện hành vi có thể quan sát được, đo đếm được, thể hiện mức độ đạt được của mục tiêu học tập và được sử dụng để đánh giá hoặc thông báo về sản phẩm, năng lực thực hiện, hoặc quá trình thực hiện nhiệm vụ của người học* [2, tr.21]. Từ đó ta thấy hình thức đánh giá này có thể đáp ứng được yêu cầu đánh giá năng lực làm văn nghị luận của HS.

Bước đầu tiên để xây dựng một rubric đánh giá là phải xác định được

mục tiêu đánh giá, tức trả lời câu hỏi “GV muốn đánh giá những năng lực nào của HS trong sản phẩm cuối cùng?”. Sau đó tiếp tục đặt câu hỏi “GV muốn đánh giá sản phẩm của HS ở những khía cạnh nào?”. Rubric theo tiêu chí phân tích có thể bao gồm một hoặc nhiều khía cạnh năng lực thực hiện được đánh giá, các định nghĩa/ví dụ làm sáng tỏ những yếu tố đang được đánh giá và một thang điểm cho từng khía cạnh. Các khía cạnh thường được gọi là tiêu chí, thang đánh giá được gọi là mức độ và định nghĩa được gọi là thông tin mô tả.

Mục tiêu đánh giá làm văn nghị luận kì thi tốt nghiệp phổ thông sau năm 2015 chính là đánh giá năng lực làm văn nghị luận của HS. Năng lực này phải được xác định thông qua các tiêu chí. Các tiêu chí cần có thông tin mô tả và được xác định rõ qua thang đánh giá.

3.2.2. Từ việc tham khảo 10 tiêu chí trong Phiếu hướng dẫn chấm điểm bài văn nghị luận của NAPLAN, chúng tôi xin gợi ý **6 tiêu chí đánh giá** để xây dựng Phiếu hướng dẫn cho điểm bài văn nghị luận theo hướng đánh giá năng lực phù hợp với tình hình Việt Nam như sau:

Nội dung	Hình thức ngôn ngữ	Kết cấu	Khả năng lập luận	Liên kết và mạch lạc trong văn bản	Tính sáng tạo
----------	--------------------	---------	-------------------	------------------------------------	---------------

Tùy vào yêu cầu cụ thể của đề bài	- Chính tả - Từ vựng - Ngữ pháp - Phong cách ngôn ngữ phù hợp - Ngôn ngữ phù hợp với đối tượng tiếp nhận	- Đầy đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài -Phân đoạn hợp lí	- Khả năng phân tích, suy đoán - Khả năng lập luận và sử dụng lí lẽ - Khả năng đưa ra bằng chứng thuyết phục	- Có sử dụng các phương tiện và phương thức liên kết - Văn bản mạch lạc vì có liên kết nội dung và liên kết hình thức	- Có ý tưởng sáng tạo - Có sử dụng các hình thức ngôn ngữ sáng tạo
-----------------------------------	--	---	--	--	---

Đối chiếu với các tiêu chí của NAPLAN, chúng tôi gộp 3 tiêu chí: “Dấu câu, Cấu trúc câu, Chính tả” thành một tiêu chí chung như truyền thống đánh giá bài văn nghị luận từ trước đến nay ở Việt Nam là “Hình thức ngôn ngữ”.

Các tiêu chí “Cấu trúc văn bản” và “Sự phân đoạn” của NAPLAN được chúng tôi gộp thành một tiêu chí chung là “Kết cấu” để đánh giá năng lực kết cấu và tổ chức nội dung bài văn của HS.

Còn tiêu chí “Người đọc” tham khảo từ NAPLAN, chúng tôi đưa vào như một nội dung thành phần của tiêu chí “Hình thức ngôn ngữ”, cụ thể là khả năng sử dụng ngôn ngữ của HS sao cho phù hợp với đối tượng tiếp nhận. Bởi vì có quan tâm đến đối tượng tiếp nhận thì HS mới lựa chọn ngôn ngữ và giọng điệu sao cho phù hợp với thị hiếu thẩm mỹ của đối tượng ấy.

Các tiêu chí còn lại như: “Nội dung, Khả năng lập luận, Liên kết và mạch lạc trong văn bản”, chúng tôi chỉ kế thừa từ truyền thống đánh giá bài văn nghị luận từ trước đến nay ở nước ta.

Riêng tiêu chí “Sáng tạo”, chúng tôi lựa chọn nhằm đánh giá năng lực sáng tạo của HS thể hiện ở những bài văn có ý tưởng mới mẻ và hình thức ngôn ngữ phù

hợp, sáng tạo khi truyền tải quan điểm của người viết đến người đọc.

Sau khi xác định được các tiêu chí cụ thể, chúng ta sẽ tiến hành phân chia từng bước các mức độ chất lượng cụ thể. Các mức độ phân bậc này cần phải mô tả chính xác mức chất lượng tương ứng từ kém đến tốt. Tuy nhiên, việc phân chia và mô tả này vô cùng phức tạp và khó khăn nên trong phạm vi hẹp của bài viết này chúng tôi chưa thể trình bày.

Sau khi xây dựng được rubric kiểu phân tích, cần thiết kể các bài chấm mẫu và hướng dẫn chấm các trường hợp thường gặp để giám khảo tiện tham khảo. Ở Việt Nam hiện nay, trước khi bắt đầu công việc chấm thi, chúng ta cũng tổ chức chấm mẫu trước hội đồng giáo viên và thảo luận đáp án nhằm thống nhất cách chấm điểm. Tuy nhiên, chúng tôi nghĩ nên đính kèm theo hướng dẫn chấm thi những bài chấm mẫu dựa trên các trường hợp tiêu biểu thì sẽ hiệu quả hơn.

4. Kết luận

4.1. Hình thức chấm điểm Làm văn kì thi tốt nghiệp phổ thông năm 2014 đã đáp ứng được mục tiêu đánh giá kiến thức và kĩ năng làm văn nghị luận của HS. Tuy nhiên, nếu muốn đánh giá được năng lực làm văn nghị luận của HS theo định

hướng đổi mới kiểm tra đánh giá từ sau năm 2015 của Bộ GD&ĐT thì chúng ta không thể không đổi mới hình thức chấm điểm. Bài viết đã trình bày hình thức chấm điểm văn nghị luận hiện nay ở Việt Nam và nhận xét cả ưu điểm và nhược điểm để đặt ra vấn đề cần phải thay đổi hình thức chấm điểm bài văn nghị luận của HS trong các kì thi tốt nghiệp từ sau năm 2015 trở đi.

4.2. Trên cơ sở tham khảo ý kiến các chuyên gia về kiểm tra đánh giá ở Việt Nam hiện nay cũng như học hỏi từ mô hình “Phiếu hướng dẫn chấm điểm bài văn nghị luận” của NAPLAN, chúng tôi

đã gợi ý 6 tiêu chí cần thiết để xây dựng một hình thức chấm điểm có thể đánh giá toàn diện năng lực làm văn nghị luận của HS là rubric kiểu phân tích (Hướng dẫn chấm điểm theo tiêu chí phân tích). Bài viết này chỉ là những gợi ý bước đầu, chưa phải là một công trình nghiên cứu trình bày một Rubric chấm bài văn nghị luận hoàn chỉnh nên chắc chắn không tránh khỏi tính chất sơ lược. Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu để xây dựng một Hướng dẫn chấm điểm theo tiêu chí phân tích hoàn chỉnh để việc đánh giá năng lực làm văn nghị luận của HS được chính xác và hiệu quả hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Xây dựng chương trình giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển năng lực học sinh*.
2. Nguyễn Công Khanh (chủ biên) (2014), *Tài liệu kiểm tra đánh giá trong giáo dục (dành cho giáo viên phổ thông)*, Hà Nội.
3. Bùi Mạnh Hùng (2014), “Phác thảo chương trình Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực”, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TP HCM*, 56(90).
4. Nguyễn Thị Hồng Vân (2014), “Đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo định hướng đánh giá năng lực”, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TP HCM*, 56(90).
5. <http://www.nap.edu.au>

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 30-01-2015; ngày phản biện đánh giá: 10-4-2015;
ngày chấp nhận đăng: 22-6-2015)